**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021**

**MÔN: TOÁN - LỚP: 9** *(thời gian làm bài 60 phút- không kể thời gian giao đề)*

*(Kèm theo Công văn số 1749/SGDĐT-GDTrH ngày 13/10/2020 của Sở GDĐT Quảng Nam)*

**1. KHUNG MA TRẬN**

- **Trắc nghiệm**: **15 câu x 1/3 điểm= 5,0 điểm**

- **Tự luận: 3 bài = 1 câu x 0,75 điểm + 2 câu x 0,5 điểm + 0,25 hình vẽ + 2 câu x 1 điểm = 5,0 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề**  **Chuẩn KTKN** | **Cấp độ tư duy** | | | | | | | | **Cộng** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng thấp** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| 1. Giải hệ PT | **2** |  |  | **Bài 1a** |  |  |  |  | **11,7%** |
| 2. Giải bài toán bằng cách lập hệ PT |  |  |  |  |  | **Bài 1b** |  |  | **10%** |
| 3. Hàm số và đồ thị hàm số y = ax2  ( a ≠0) | **2** |  |  | **Bài 2a** |  |  |  |  | **14,2%** |
| 4. PT bậc hai một ẩn; Công thức nghiệm của PT bậc hai một ẩn. | **2** |  | **1** |  |  | **Bài 2b** |  |  | **15%** |
| 5. Ví trí tương đối của hai đường tròn | **1** |  |  |  |  |  |  |  | **3,3%** |
| 6. Số đo cung. Liên hệ giữa cung và dây. | **1** |  | 1 |  |  |  |  |  | **6,7%** |
| 7. Góc ở tâm,góc nội tiếp;Góc tạo bởi tiếp tuyến và dây cung; Góc có đỉnh ở bên trong hay bên ngoài đường tròn. | **3** |  | 1 | **H.vẽ** |  | **Bài 3b** |  | **Bài 3c** | **30,8%** |
| 8.Tứ giác nội tiếp. | **1** |  |  | **Bài 3a** |  |  |  |  | **8,3%** |
| **Cộng** | **4 điểm** | | **3 điểm** | | **2 điểm** | | **1 điểm** | | **10 điểm** |